

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 29-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Toán.

Ông Phạm Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 01/TB-TA ngày 16 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Hoàng C, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1972, tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn H, xã Yên Bình, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng S (đã chết) và bà Phạm L (đã chết); có vợ là Phan B và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2022, bị tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 1986 ông Hoàng S (bố đẻ Hoàng C) chết có để lại cho Hoàng C một khẩu súng và 14 viên đạn. Năm 2020 C mang súng, đạn ra kiểm tra, lau chùi và bắn thử 01 viên đạn, sau đó C tự chế thêm 01 viên bằng diêm sinh từ nhiều que diêm nhét vào 01 vỏ đạn rồi cho 01 viên bi sắt lên trên, sau đó C cất giấu súng và đạn vào hòm đựng thóc trong kho nhà cũ của gia đình. Đến chiều ngày 15/12/2022, C lấy súng và số đạn trên đi vào khu vực lân thuộc thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, để sẵn bắn nhưng C chưa sử dụng súng, đạn. Hồi 15 giờ

15 phút ngày 16/12/2022, C đi từ lầu về nhà thì bị Công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật là 01 khẩu súng và 14 viên đạn bằng kim loại màu nâu.

Tại Bản kết luận giám định số: 84/KL-KTHS ngày 18/12/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận:

- Khẩu súng dài 01m là súng tự chế, bắn được loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm, thuộc danh mục vũ khí quân dụng (theo điểm a, khoản 1, Điều 1 Luật số 50/2019/QH 14- Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ). Hiện tại, khẩu súng này còn sử dụng để bắn được.

- 12 viên đạn bằng kim loại màu nâu, mỗi viên dài 5,3cm đều là loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm. Loại đạn này thường được dùng để bắn cho loại súng quân dụng AK47, CKC, K63, RPD, RPK và các loại súng tự chế bắn được loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm.

- 01 viên bằng kim loại màu nâu, dài 05cm có đầu đạn tẹt là vỏ đầu đạn và đầu đạn của loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm. Phần hạt nổ của vỏ đạn đã có dấu vết tác động của kim hỏa nên viên đạn này không còn sử dụng để bắn được.

- 01 viên bằng kim loại màu nâu, dài 04cm có đầu đạn là một viên kim loại màu trắng là vỏ đạn của loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm tự chế thêm đầu đạn. Phần hạt nổ của vỏ đạn đã có dấu vết tác động của kim hỏa nên viên đạn này không còn sử dụng để bắn được.

Với nội dung như trên Cáo trạng số: 20/CT-VKS-P2 ngày 20 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng C, về tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng C, phạm tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, giao: 01 khẩu súng dài 01m; 10 viên đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm; 02 vỏ đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm; 01 vỏ đạn và đầu đạn của loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm; 01 vỏ đạn của loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm cho Ban chỉ huy quân sự huyện xử lý theo quy định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hoàng C đã có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng (01 khẩu súng, 12 viên đạn), khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng. Vũ khí quân dụng là vật liệu có đặc tính nguy hiểm cao, có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của con người, do vậy hành vi của bị cáo có nguy cơ đe dọa đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm hành.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo tự thú về hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội (nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ); bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc trên cơ sở nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ để áp dụng một mức hình phạt phù hợp, đảm bảo giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 khẩu súng dài 01m; 10 viên đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm; 02 vỏ đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm; 01 vỏ đạn và đầu đạn của loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm; 01 vỏ đạn của loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm, cần tịch thu giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện xử lý theo quy định.

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng C phạm tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng C, 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng, tịch thu: 01 khẩu súng dài 01m; 10 viên đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm; 02 vỏ đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm; 01 vỏ đạn và đầu đạn của loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm; 01 vỏ đạn của loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x39mm, giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện Hữu Lũng xử lý theo quy định.

(Vật chứng trên hiện do Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn quản lý chi tiết vật chứng mô tả theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2022)

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Ban chỉ huy quân sự huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn